

BÁO CÁO

**Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW,
ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khoá X) về tiếp tục xây dựng và
phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới**

Thực hiện công văn số 750-CV/BTGTU, ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 10 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị (khoá X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, Huyện uỷ Bảo Lâm báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết

Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 23- NQ/TW, ngày 10 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị (khoá X) ban hành, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ huyện. Đồng thời, chỉ đạo cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tế ở cơ sở, cụ thể hóa nhiệm vụ công tác văn học, nghệ thuật vào nội dung chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, góp phần đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết ở các cấp.

2. Công tác tuyên truyền Nghị quyết

- Công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng, tuyên truyền cổ động trực quan cũng được các cấp uỷ, chính quyền quan tâm, chú trọng. Hàng năm Cấp uỷ, chính quyền các cấp đã bám sát yêu cầu đề tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về Nghị quyết. Các hình thức sinh hoạt văn hóa - văn nghệ như: Các hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ,... thường xuyên được tổ chức, vừa tạo khí thế vui tươi phấn khởi trong quần chúng, vừa tập hợp đông đảo nhân dân để tuyên truyền những nội dung theo yêu cầu Nghị quyết đề ra.

-Thông qua công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đã nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Qua đó, từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp uỷ và trong cả hệ thống chính trị phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của mình; chất lượng hoạt động văn hoá, nghệ thuật ngày càng được nâng lên rõ rệt, gắn kết chặt

chế, phục vụ hiệu quả chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số chương trình, hoạt động văn hóa, nghệ thuật lớn tạo được ấn tượng tốt trong nhân dân, mức hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của nhân dân được cải thiện từng bước. Công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa về lĩnh vực văn học, nghệ thuật được triển khai tích cực. Công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn học, nghệ thuật đã có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ hơn. Hoạt động giao lưu trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật cũng được đẩy mạnh...

3. Lĩnh vực bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật

“Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên” được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hiệp Quốc (UNESCO) công nhận là “Kiệt tác truyền khẩu và Di sản văn hóa phi vật thể” của nhân loại (năm 2005) và “Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại” (năm 2008) tiếp tục được bảo tồn và phát huy rộng khắp trên địa bàn huyện. Hiện nay trên địa bàn huyện có: 25 đội (nhóm), câu lạc bộ cồng chiêng với gần 200 thành viên; 4 câu lạc bộ đàn tính hát then, với 80 thành viên. Các câu lạc bộ thường xuyên tổ chức các hoạt động tập luyện, biểu diễn, giao lưu, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc.

Ngành Văn hóa và Thông tin đã phối hợp các đơn vị, địa phương tổ chức được 15 lớp truyền dạy cồng chiêng cho trên 200 học viên là thanh thiếu niên người đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên trên địa bàn toàn huyện.

4. Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn

Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn huyện được kiểm tra thường xuyên, đảm bảo hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật; nội dung và hình thức ngày càng phong phú, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân.

Văn hóa nghệ thuật truyền thống được quan tâm bảo tồn và phát huy thông qua việc hàng năm tổ chức các hội thi, hội diễn: liên hoan văn hóa cồng chiêng, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng và các phong trào văn nghệ do các địa phương, đơn vị phối hợp tổ chức...

Các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, biểu diễn phục vụ nhân dân, nhất là nhân dân vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện, góp phần thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa, văn nghệ giữa các địa phương trong huyện.

5. Lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

Các nội dung quy định trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến các đối tượng để tham gia hoạt động, hưởng ứng. Huyện Bảo Lâm chưa có tổ chức, cá nhân nào tổ chức các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm, như: Hội họa, tranh cổ động, triển lãm tranh thiếu nhi, điêu khắc; tổ chức triển lãm ảnh, tổ chức các cuộc thi, liên hoan nhiếp ảnh; tổ chức các triển lãm Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thành lập các trại sáng tác, thành lập hiệp hội mỹ thuật - nhiếp ảnh; xây dựng các công trình mỹ thuật.

6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật

Thường xuyên cử cán bộ, lãnh đạo và công chức, người làm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do tỉnh và các cơ quan chức năng tổ chức; qua đó góp phần nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, đặc trưng của văn học, nghệ thuật cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

Qua các hội thi, hội diễn, liên hoan, đã phát hiện các tài năng trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và kịp thời đào tạo, bồi dưỡng, trở thành lực lượng nòng cốt trong các hoạt động, phong trào văn hóa, văn nghệ của địa phương.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

Một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương còn xem nhẹ, hoặc còn lúng túng trong công tác bảo tồn giá trị văn học, nghệ thuật dân gian của đồng bào dân tộc thiểu số.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian chưa thực sự được các cấp, các ngành quan tâm đầy đủ; công tác kiểm kê, sưu tầm mới dừng lại việc kiểm đếm, nắm bắt thông tin sơ bộ. Chưa được nghiên cứu nghiêm túc để triển khai một cách đầy đủ, đúng yêu cầu phục vụ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Các nghệ nhân, người am hiểu về văn học dân gian lớn tuổi, già yếu chưa có nguồn hỗ trợ cụ thể, ổn định để tạo điều kiện cho công tác sưu tầm, biên soạn, bảo tồn, phát huy các giá trị văn học, nghệ thuật dân gian tại địa phương.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Trình độ chuyên môn của người làm công tác quản lý hoạt động văn học, nghệ thuật ở địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; sự phối hợp và tham gia của các ban ngành đoàn thể, địa phương và nhân dân trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn học, nghệ thuật chưa được hài hòa, phù hợp thực tiễn.

Vị trí, vai trò và ý nghĩa của các hoạt động văn học, nghệ thuật trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy các cấp có lúc, có nơi vẫn chưa được nhận thức đúng đắn nên chưa quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo đầu tư thỏa đáng.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Ngân sách Nhà nước và đầu tư xã hội cho các hoạt động văn học, nghệ thuật còn thấp so với nhu cầu. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành còn lỏng lẻo, thiếu thường xuyên, khiến cho việc quy hoạch, sử dụng các nguồn lực cho sự nghiệp phát triển của văn học, nghệ thuật chưa đạt được hiệu quả cao.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

Các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa về vị trí, vai trò của văn học, nghệ thuật trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Khẳng định văn học, nghệ thuật là sức mạnh, là vũ khí sắc bén, phương thức độc đáo của công tác tư tưởng trong việc xây dựng tình cảm, nếp nghĩ, nếp sống của con người; là một trong những động lực to lớn, thúc đẩy xã hội phát triển.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền đối với lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật. Xác định rõ nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài.

Đẩy mạnh việc thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng về phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật, xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Thực hiện tốt công tác tập hợp, đoàn kết, phát huy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên hoạt động lĩnh vực văn học, nghệ thuật, tích cực tham gia vào sự phát triển chung của đất nước, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc sự thật trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

Thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ có đức, có tài về văn hóa - văn nghệ ở ngành tuyên giáo; ngành văn hóa từ huyện đến cơ sở để có lớp cán bộ kế cận có chất lượng, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung được nêu trong Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về *“Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”*, Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động sáng tác văn học, nghệ thuật; phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật giữa vùng thuận lợi và các vùng khó khăn

Duy trì và phát triển các câu lạc bộ, các đội văn nghệ tuyên truyền trong đồng bào các dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn học, nghệ thuật quần chúng... tuyên truyền mạnh mẽ những thành tựu đạt được trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, cũng như lên án những hoạt động phi văn hóa, phản nghệ thuật, góp phần đấu tranh chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội, coi nhẹ văn hóa truyền thống dân tộc.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong dịch vụ văn hóa, gắn với trách nhiệm cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm. Xử lý nghiêm minh các biểu hiện sai trái, đi ngược lại với đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước.

Tăng cường việc sử dụng công nghệ thông tin, mạng internet trong công tác tuyên truyền, quảng bá; đồng thời chú trọng công tác quản lý các loại thông tin trên mạng internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Đấu tranh không khoan nhượng với các quan điểm sai trái, phản động trong văn học, nghệ thuật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị tỉnh có chính sách, quy định cụ thể về quản lý hoạt động văn học, nghệ thuật, phân bổ kinh phí hàng năm cho hoạt động văn học nghệ thuật và xây dựng cơ sở vật chất văn hóa cho các địa phương.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới" trên địa bàn huyện Bảo Lâm. *t. wanh*

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Mặt trận và các đoàn thể huyện,
- Phòng Văn hóa và Thông tin,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



K'Linh

